



Với công nghệ đo lường miền thời gian đã được chứng minh, TDR350 cho biết chính xác độ ẩm của đất trong một loạt các điều kiện thời tiết. Một thiết kế công thái học và màn hình tích hợp cung cấp các phép đo nhanh chóng và dễ dàng để xác nhận quy trình nông nghiệp của bạn

Đo những gì?

Độ ẩm của đất (Hàm lượng nước thể tích%), Muối (Độ dẫn điện) và nhiệt độ bề mặt, cộng với cảm biến Nhiệt độ hồng ngoại tùy chọn có sẵn trên trang tiếp theo

Các ứng dụng phổ biến

- Máy đo cầm tay cho kết quả độ ẩm của vùng đất ngay lập tức, chính xác, chỉ số EC trung bình của chiều dài que
- Lập kế hoạch tưới tiêu, thực hành bơm tiêu, xả đất và nhiều quy trình nông nghiệp và nông học khác
- Theo dõi và cập nhật dữ liệu từ ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác và mùa này sang mùa khác để tối ưu hóa các tình trạng của sân cỏ

Lợi ích và tính năng

- Màn hình có đèn nền - Dễ dàng nhìn thấy vào buổi sáng sớm và những ngày nắng đẹp
- Bố cục được cải thiện & Chữ số lớn hơn - Xem rõ ràng các bài đọc, cài đặt và biểu tượng
- Tích hợp Bluetooth & GPS - Độ chính xác cao hơn với các thành phần trên tàu
- Bộ ghi dữ liệu nội bộ - Ghi lại khoảng 50.000 phép đo với tọa độ GPS
- Cải thiện độ bền - Khung ống hình ống kính cường lực mạnh mẽ / bảo vệ hệ thống cáp



Làm thế nào để truy cập dữ liệu?

- Thủ công - tải dữ liệu bằng ổ flash USB, không cần phần mềm hoặc cáp đặc biệt
- Bố cục được cải thiện & Chữ số lớn hơn - Xem rõ ràng các bài đọc, cài đặt và biểu tượng
- Đám mây - Đăng ký SpecConnect FieldScout Pro tự động tải dữ liệu lên cổng web cá nhân của bạn để xem các tính năng báo cáo và ánh xạ nâng cao

Cổng thông tin Web SpecConnect hiển thị dữ liệu TDR350



TƯỚI TIÊU THÔNG MINH: Tối đa hóa kiểm toán thủy lợi với TDR

- 6435 TDR350**
Bao gồm hộp đựng. Các thanh cần thiết cho TDR hoạt động và được bán riêng lẻ
- 6435TS**
6435SP
Cảm biến nhiệt độ hồng ngoại cho TDR350
Thanh Spacer cho 0,5" và 1" depths

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐỐI VỚI KIM LOẠI ĐA NĂNG TDR

Phạm vi VWC: 0% đến bão hòa, Độ phân giải: 0,1%, Độ chính xác: ± 3.0% VWC

Phạm vi EC: 0 đến 5 mS / cm, Độ phân giải: 0,01 mS / cm, Độ chính xác: ± 0,1 mS / cm

Phạm vi nhiệt độ: -22 ° đến 140 ° F (-30 ° đến 60 ° C), Độ phân giải: 0.1 °, Độ chính xác: ± 1.8 ° F (1 ° C)

Phạm vi nhiệt độ hồng ngoại: 32 ° đến 140 ° F (0 ° đến 60 ° C), Độ phân giải: 0,2 ° F (0,1 ° C), Độ chính xác: ± 0,2 ° F (0,1 ° C)

